

Số: 169/KH-THCSTA

Việt Hưng, ngày 09 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học 2025-2026

Căn cứ công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và đào tạo (BGDĐT) về thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 4400/QĐ-UBND ngày 26/8/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành khung thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Hà Nội;

Căn cứ Hướng dẫn số 3559/SGDĐT-GDPT ngày 08/9/2025 của Sở GDĐT Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 cấp trung học cơ sở (THCS);

Căn cứ Thông báo kết luận của Thường trực Đảng ủy Phường về một số nhiệm vụ trọng tâm của ngành GDĐT phường Việt Hưng năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số /KH-UBND ngày của UBND phường Việt Hưng ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường;

Trường THCS Thanh Am xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn và giải pháp cơ bản của nhà trường năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kế hoạch chuyên môn năm học 2025-2026 thể hiện tổng thể các nhiệm vụ về chuyên môn trong năm học 2025-2026; là căn cứ để điều hành công việc trong nhà trường; để thực hiện thành công các nhiệm vụ về chuyên môn của năm học.

- Tạo sự chuyển biến mới trong công tác quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Nâng cao năng lực của đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới; đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, chú trọng đến công tác đào tạo, bồi dưỡng GV trẻ, nâng cao năng lực, kỹ năng của giáo viên chủ nhiệm lớp, GV làm công tác Đoàn, Hội, Đội, tư vấn tâm lý trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho HS kỹ năng giao tiếp, ứng xử văn minh.

- Thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ, nội dung kế hoạch, chỉ tiêu đã đề ra của năm học.

2. Yêu cầu

- Các nội dung công việc rõ ràng; rõ người chủ trì và các bộ phận phối hợp và rõ thời gian thực hiện

- Từ kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, Ban giám hiệu, các tổ chuyên môn và giáo viên xây dựng kế hoạch cụ thể và thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nhiệm vụ năm học đề ra, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu trong năm học

- Thể hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh, đa dạng hóa các hình thức giáo dục, chú trọng các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học.

- Đảm bảo ứng dụng CNTT hiệu quả trong học tập, ôn luyện và kiểm tra đánh giá học sinh;

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Triển khai hiệu quả chủ đề năm học 2025-2026 “*Kỷ cương – Sáng tạo - Đột phá – Phát triển*”.

2. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT.

3. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phát triển mạng lưới trường lớp, duy trì trường đạt chuẩn quốc gia; tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bảo đảm đủ giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình GDPT;

4. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, KTĐG; đa dạng hoá hình thức tổ chức các HĐGD tích hợp phát triển kỹ năng cho học sinh; tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; nâng cao chất lượng giáo dục STEM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS; nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai.

5. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

Chuẩn bị các điều kiện tham gia cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học năm học 2025 – 2026.

6. Đẩy mạnh chuyển đổi số và thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, đổi mới quản trị trường học; bảo đảm dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả; tổ chức tốt các phong trào thi đua.

7. Đẩy mạnh SHCM theo cụm trường; tổ chức SHCM hiệu quả trong các tổ nhóm CM tại nhà trường; triển khai các đổi mới về chương trình và phương pháp giảng dạy.

8. Tham gia các hoạt động chuyên môn, hoạt động phong trào do các cấp tổ chức:

- Cấp TP: Thi GVG môn Tiếng Anh
- Cấp Phường: Tham gia thi GVG, HSG, các cuộc thi khác.

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện Khung thời gian giảng dạy

Năm học gồm 35 tuần: HK I 18 tuần, HK II 17 tuần.

Bắt đầu HK I ngày 05/9/2025; kết thúc HK I ngày 16/01/2026; nghỉ HKI 17/01/2026.

Bắt đầu HK II ngày 19/01/2026; kết thúc HK II ngày 29/5/2026, kết thúc năm học ngày 30/5/2026.

2. Thực hiện chương trình giáo dục: Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với tất cả các lớp. Cụ thể:

2.1. Về xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường

- Khung chương trình giáo dục năm học 2025-2026

Nội dung giáo dục	Số tiết/năm học			
	Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
Môn học bắt buộc				
Ngữ văn	140	140	140	140
Toán	140	140	140	140
Ngoại ngữ 1	105	105	105	105
Giáo dục công dân	35	35	35	35
Lịch sử và Địa lí	105	105	105	105
Khoa học tự nhiên	140	140	140	140
Công nghệ	35	35	52	52
Tin học	35	35	35	35
Giáo dục thể chất	70	70	70	70
Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật)	70	70	70	70

Nội dung giáo dục	Số tiết/năm học			
	Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
Hoạt động giáo dục bắt buộc				
Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105			
Giáo dục địa phương Hà Nội	35			
Tổng số tiết/năm học	1015	1015	1032	1032
Số tiết học TB/tuần	29	29	29,5	29,5

- Hoàn thành việc xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với tình hình thực tế theo hướng dẫn tại Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT, Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022 - 2023 (điều chỉnh theo 3 Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022); Công văn số 4659/SGDDĐT-GDPT ngày 31/12/2020 của Sở GDĐT về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh.

- Hoàn thành phân công chuyên môn, thời khoá biểu (sáng, chiều); thực hiện dạy học trực tiếp.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT. Bố trí thời gian thực hiện chương trình một cách khoa học, sư phạm, hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh; bảo đảm đến cuối năm học, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình. Trong đó, thực hiện hiệu quả các nội dung sau:

- Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022, Công văn số 2605/BGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- Đối với môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Thực hiện theo Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT, Công văn số 4602/SGDDĐT-GDTrH ngày 18/12/2023 của Sở GDĐT về xây dựng kế hoạch dạy học môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp phải bảo đảm chất lượng, đạt mục tiêu chương trình, phù hợp với tình hình thực tiễn, năng lực đội ngũ và điều kiện dạy học của từng địa phương và cơ sở giáo dục THCS. Đối với nội dung Lịch sử (môn Lịch sử và Địa lí),

tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh trong dạy học Lịch sử.

- Đối với môn Nghệ thuật: Việc tổ chức dạy học 02 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật cần lưu ý phân công bố trí dạy học đồng thời các nội dung bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kỳ. Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng phù hợp với điều kiện của nhà trường và kế hoạch giáo dục của giáo viên.

- Đối với Nội dung giáo dục của địa phương của thành phố Hà Nội: Thực hiện dạy học và kiểm tra đánh giá theo Tài liệu giáo dục của địa phương thành 4 phố Hà Nội đã được tập huấn, gửi cơ sở và nội dung hướng dẫn điều chỉnh ở một số chủ đề khi thực hiện chính quyền địa phương hai cấp (sẽ gửi sau). Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương. Giáo viên dạy học chủ đề nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó theo kế hoạch.

- Đối với các môn ngoại ngữ: Nhà trường thực hiện dạy học môn Tiếng Anh theo cuốn sách Global Success.

Các đồng chí GV Tiếng Anh tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng theo chuẩn IELST.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục: giáo dục về quyền con người, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường; Quyết định số 4745/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT về việc phê duyệt khung nội dung giáo dục quyền con người trong chương trình giáo dục phổ thông dành cho học sinh; nội dung phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính; giáo dục STEM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; bình đẳng giới, chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyên đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác; đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số. Việc lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong các cơ sở giáo dục thực hiện theo

Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ GDĐT, Công văn số 1621/SGDĐT-GDTrH ngày 28/5/2024 của Sở GDĐT đảm bảo linh hoạt sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng nhà trường giúp học sinh dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện.

- Các chương trình liên kết:
- + Chương trình liên kết Tiếng Anh
- + Chương trình giáo dục STEM
- + Chương trình giáo dục Kỹ năng sống

2.2. Về đổi mới phương pháp và hình thức dạy học

Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn. Đối với nội dung Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh trong dạy học Lịch sử.

2.3. Về triển khai Giáo dục STEM:

- Tiếp tục triển khai đại trà giáo dục STEM. Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện giáo dục phù hợp với điều kiện của nhà trường, lựa chọn các chủ đề cho phù hợp với đối tượng học sinh lồng ghép tích hợp trong bài dạy.

- Triển khai tổ chức các hoạt động, lồng ghép trong bài dạy hoặc thông qua hình thức CLB sao cho kết thúc mỗi học kì có ít nhất 2 sản phẩm/khối.

- Triển khai dạy liên kết chuyên đề STEM ở khối 6,7

2.4. Về kiểm tra, đánh giá

2.4.1. Các bài kiểm tra, đánh giá:

- Đánh giá thường xuyên
- Đánh giá định kì

2.4.2. Thời điểm kiểm tra, đánh giá

	Đánh giá giữa kì	Đánh giá cuối kì
--	-------------------------	-------------------------

Học kì I	Từ tuần 8 đến tuần 9	Từ tuần 15 đến tuần 16
Học kì II	Từ tuần 25 đến tuần 26	Từ tuần 30 đến tuần 31

Tùy theo đặc điểm của từng môn học, nhà trường sắp xếp lịch kiểm tra giữa kì, cuối kì đảm bảo tiến độ.

2.4.3. Thời gian làm bài kiểm tra định kì

- Môn Toán; Văn: 90 phút
- Môn Tiếng Anh: 60 phút
- Môn KHTN: 60-90 phút
- Môn Lịch sử và Địa lí: 60 -90 phút (nếu kiểm tra chung 2 nội dung), 45 phút/nội dung (nếu kiểm tra riêng từng nội dung LS và ĐL)
- Các môn còn lại: 45 phút

2.4.4. Ra đề kiểm tra, đánh giá định kì (đối với bài kiểm tra trên giấy)

2.4.4.1. Quy trình ra đề kiểm tra:

- Bước 1: Tổ nhóm chuyên môn thống nhất ma trận, bản đặc tả của đề kiểm tra (kiến thức, mức độ nhận thức, trọng số điểm, số lượng câu hỏi theo các chủ đề);
- Bước 2: GV xây dựng đề kiểm tra theo ma trận, bản đặc tả của đề kiểm tra;
- Bước 3: Tổ nhóm chuyên môn duyệt chất lượng đề và nộp về BGH;
- Bước 4: BGH duyệt đề và bắt thăm đề kiểm tra;
- Bước 5: Tiến hành in sao (hoặc mã hóa đề trên phần mềm), bảo mật đề
- Bước 6: Tổ chức kiểm tra
- Bước 7: Cập nhật đề trên trang Web của trường

* **Yêu cầu:** Ra đề đúng kĩ thuật, duyệt đề đúng quy trình, bảo mật, in sao đề đúng qui chế. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trong việc bảo mật đề kiểm tra.

2.4.4.2. Cấu trúc đề kiểm tra

* **Về mức độ nhận thức:** Khoảng 60-70% cho Nhận biết, Thông hiểu; 30%-40% cho Vận dụng. Căn cứ vào tình hình thực tiễn, các nhà trường có thể điều chỉnh các mức độ nhận thức theo tỉ lệ phù hợp, khuyến khích tăng dần mức độ vận dụng và vận dụng cao.

*** Về kiến thức:**

a. Đối với môn Toán:

- Khối 6,7,8: Khoảng 20% trắc nghiệm (08 câu hỏi x 0.25 điểm) và 80% tự luận
- Khối 9: 100% tự luận, đề kiểm tra bám sát cấu trúc đề minh họa tuyển sinh vào lớp 10 THPT

b. Đối với môn Ngữ văn:

- Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo chỉ đạo tại công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH về hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông của Bộ GDĐT.

- Hình thức:

+ Khối 6,7: Khoảng 20% trắc nghiệm (08 câu hỏi x 0.25 điểm) và 80% tự luận

+ Khối 8,9: 100% tự luận.

- Riêng lớp 9, đề kiểm tra bám sát cấu trúc đề minh họa tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

c. Đối với môn Tiếng Anh (Yêu cầu đề bài viết bằng Tiếng Anh)

- Khối 6, 7, 8: Bài kiểm tra gồm 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, trong đó:

+ Bài viết (8 điểm): ít nhất có 80% trắc nghiệm

+ Bài nói (2 điểm)

- Khối 9: 100% TNKQ (không kiểm tra kỹ năng nói).

- Đề kiểm tra bám sát cấu trúc đề minh họa tuyển sinh vào lớp 10 THPT

d. Đối với các môn: GDCD, KHTN, Lịch sử và Địa lí, Tin học

- Đề kiểm tra đảm bảo đủ hình thức TNKQ và tự luận- khoảng 70% TNKQ; 30% tự luận. Tổ nhóm chuyên môn nhà trường báo cáo BGH nhà trường quyết định số lượng câu hỏi TNKQ cho phù hợp.

- Lưu ý tăng cường các dạng thức trắc nghiệm tham khảo đề minh họa tuyển sinh vào lớp 10 THPT: Trắc nghiệm nhiều lựa chọn cho 04 phương án chọn 01 đáp án đúng; Trắc nghiệm dạng Đúng/Sai (*mỗi câu hỏi có 04 ý, tại mỗi ý lựa chọn đúng hoặc sai*); Trắc nghiệm dạng trả lời ngắn.

Sau khi Sở GDĐT thông báo môn thi bốc thăm, bài kiểm tra định kì của môn thi sẽ thực hiện 100% TNKQ.

- Khuyến khích các bộ môn ứng dụng CNTT trong kiểm tra đánh giá.

* **Lưu ý:** - Đối với các đề kiểm tra có từ 50% trắc nghiệm trở lên, yêu cầu có ít nhất **4 mã đề**;

- Đề kiểm tra định kì được cập nhật trên trang Website của nhà trường chậm nhất 01 tuần sau khi kiểm tra;

- Môn HĐTN-HN và GDĐP: hình thức kiểm tra, đánh giá trực tuyến theo hướng dẫn tại TT 09/2021/TT-Bộ GDĐT.

3. Sử dụng hồ sơ, sổ sách: Thực hiện theo **Điều 21 Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT**. Nhà trường không ép buộc giáo viên bổ sung thêm hồ sơ sổ sách ngoài qui định, tăng cường sử dụng và quản lý hồ sơ trực tuyến.

3.1. Đối với nhà trường: gồm có 14 loại hồ sơ:

- | | |
|---|---|
| - Sổ đăng bộ | - Sổ quản lí và hồ sơ lưu trữ các văn bản đi, đến |
| - Học bạ của HS | - Hồ sơ quản lí thiết bị giáo dục, thư viện |
| - Sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp) | - Hồ sơ quản lí tài chính, tài sản |
| - Hồ sơ giáo dục HS khuyết tật (nếu có) | - Hồ sơ kiểm tra, đánh giá GV, NV |
| - Kế hoạch giáo dục của nhà trường; | - Hồ sơ theo dõi sức khỏe học sinh |
| - Sổ ghi đầu bài | - Hồ sơ khen thưởng, kỉ luật học sinh |
| - Sổ quản lí và cấp phát văn bằng, chứng chỉ | |
| - Hồ sơ phổ cập giáo dục. | |

* **Một số hồ sơ khác:** Ngoài các hồ sơ chuyên môn, nhà trường cần cập nhật và lưu các loại hồ sơ quản lí sau:

- Hồ sơ Hội đồng trường (Chiến lược phát triển nhà trường, các kế hoạch chỉ đạo...)
- Hồ sơ thi đua khen thưởng
- Hồ sơ kiểm tra nội bộ trường học
- Hồ sơ Quy chế dân chủ, 3 công khai
- Hồ sơ tuyển sinh
- Hồ sơ thực hiện các chương trình, Đề án
- Hồ sơ công tác học sinh (GD đạo đức, lối sống, pháp luật, TDTT, ngoại khóa...)
- Hồ sơ qui trình giải quyết công việc nội bộ
- Hồ sơ DTHT trong nhà trường
- Hồ sơ hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh
- Hồ sơ tự đánh giá chất lượng giáo dục (KĐCL)
- Hồ sơ công tác bán trú (nếu có)

3.2. **Đối với tổ chuyên môn:** gồm có 2 loại hồ sơ: Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn (theo năm học) và sổ ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn

3.3. Đối với giáo viên:

- **GVBM:** có 3 loại hồ sơ: Kế hoạch giáo dục (theo năm học); Kế hoạch bài dạy (giáo án); sổ theo dõi, đánh giá học sinh;

Lưu ý: Kế hoạch bài dạy cần có phần nhận xét, đánh giá, điều chỉnh sau mỗi bài dạy (tiết dạy).

- **GVCN:** ngoài các hồ sơ của GVBM có thêm sổ chủ nhiệm

* **Một số hồ sơ không qui định trong Điều lệ**

- Lịch báo giảng của giáo viên, mượn trả đồ dùng dạy học của giáo viên triển khai đăng kí theo hình thức trực tuyến, BGH nhà trường kiểm tra theo định kì hằng tháng.

- Sổ theo dõi dự giờ: lưu hồ sơ theo các phiếu dự giờ (*theo mẫu đính kèm*), theo thứ tự các tuần trong năm học, các phiếu dự giờ đánh giá, nhận xét phù hợp với phần điểm số; chỉ rõ những ưu điểm, tồn tại, hạn chế của tiết dạy đồng thời tư vấn các giải pháp khắc phục để GV thực hiện tốt hơn ở các hoạt động kế tiếp.

- Phiếu đánh giá tiết dạy của giáo viên:

*** Lưu ý:**

- Thực hiện nghiêm túc theo đúng hướng dẫn được quy định đối với từng loại sổ sách.

- Các phụ lục qui định tại công văn 5512 (PL1: Kế hoạch dạy học, PL2: Kế hoạch tổ chức các hoạt động Giáo dục của tổ nhóm chuyên môn, PL3: Kế hoạch giáo dục của GV, PL4: Kế hoạch bài dạy) được dùng để tham khảo cho phù hợp với tình hình thực tế và được thống nhất chung cho các khối, lớp trong nhà trường.

- Các loại hồ sơ, sổ sách được sự kiểm tra, nhận xét, đánh giá của BGH, TTCM định kỳ ít nhất 1 lần/tháng và được lưu giữ đúng vị trí do nhà trường quy định.

- Các loại hồ sơ, sổ sách theo dõi trên phần mềm, thực hiện việc cập nhật theo đúng tiến độ qui định đối với từng loại hồ sơ.

4. Các cuộc thi

4.1. Các cuộc thi của học sinh

- Thi HSG các môn văn hóa cấp Thành phố dự kiến sau khi kết thúc HKI (đối với học sinh lớp 9);

- Thi Olympic tiếng Anh cấp Thành phố đối với học sinh lớp 9 (theo lịch của Sở GDĐT).

- Các cuộc thi cấp Thành phố, quốc gia và quốc tế: Nghiên cứu khoa học kỹ thuật, Sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng, Viết thư quốc tế UPU... (theo hướng dẫn của Sở GDĐT)

- Thi HSG, Olympic các môn văn hoá cấp Phường, cấp trường

- Thi vào 10 THPT năm học 2026-2027: Cấu trúc đề và đề minh họa theo Thông báo số 2988/TB-SGDĐT ngày 28/8/2024 của Sở GDĐT.

4. 2. Các cuộc thi của giáo viên

- Thi GVG cấp Thành phố: Thời gian: dự kiến tháng 10 -11 môn Tiếng Anh
– Đ/c Nguyễn Lan Hương

- Thi GVG cấp Phường: dự kiến trong HK II

+ Các môn theo qui định của Sở GDĐT: Khoa học tự nhiên (mạch nội dung Năng lượng và sự biến đổi), Tiếng Anh và Hoạt động trải nghiệm - Hướng nghiệp.

+ Các môn tự chọn: Theo KH của UBND phường.

5. Về tổ chức các chuyên đề sinh hoạt chuyên môn (Có KH riêng)

- Đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn linh hoạt theo các hình thức dự giờ trong đó tập trung đổi mới PPDH, chú trọng đến phát huy khả năng tự học, tự nghiên cứu và khám phá của học sinh; sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, các vấn đề đổi mới trong năm học hoặc các vấn đề khó, mới mà tổ nhóm chuyên môn cần tập trung tháo gỡ.

- Công tác tổ chức SHCM thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn 5555 của Bộ GDĐT ngày 8/10/2014 và công văn 10801 của Sở GDĐT ngày 31/10/2014.

- Duy trì “ngày chuyên môn” trong tháng đảm bảo hiệu quả.

- Các tổ chuyên môn xây dựng chuyên đề cấp trường tập trung vào giải quyết các vấn đề giáo viên quan tâm, các vấn đề mới cần tháo gỡ; đưa ra các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng học sinh nhằm nâng cao chất lượng đại trà, mũi nhọn. KH chuyên đề phải được Ban giám hiệu nhà trường duyệt trước khi tổ chức thực hiện.

- Chuyên đề cấp Trường:

+ Các tổ CM xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề cấp trường gửi về BGH chậm nhất 12/9/2025

- Chuyên đề cấp cụm: Theo phân công.

- Xây dựng KH thực hiện ngày chuyên môn của các tổ nhóm chuyên môn; thực hiện nghiêm túc 01 ngày chuyên môn trong tháng bằng các hình thức phù hợp với thực tiễn. Sinh hoạt nhóm CM vào chiều thứ 6 tuần 2,4 hàng tháng, trọng tâm về sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Thực hiện nghiêm túc “Ngày chuyên môn” trong tháng vào chiều thứ 6 tuần 3 hàng tháng.

6. Công tác chủ nhiệm, thư viện

6.1. Công tác Chủ nhiệm

- GVCN xây dựng kế hoạch công tác chủ nhiệm lớp bám sát nhiệm vụ năm học.

- Tổ chức các tiết sinh hoạt lớp phù hợp với đặc điểm, tình hình và cao trào của từng tháng, có đủ các nội dung (sơ kết công tác tuần, triển khai sinh hoạt lớp theo chủ đề, hướng dẫn chuẩn bị nội dung sinh hoạt tuần sau).

- Quan tâm rèn nề nếp, ý thức cho học sinh tự quản cho học sinh trong lớp, giáo dục ý thức giữ gìn vệ sinh và công tác phòng chống dịch bệnh, phòng chống đuối nước chấp hành nghiêm túc ATGT;

- Đổi mới nội dung HĐNGLL, HĐ TrN-HN: Đưa các hoạt động cao trào, sinh hoạt chuyên đề để thúc đẩy các hoạt động tập thể, khuyến khích mời các chuyên gia về nói chuyện, chia sẻ nhằm giáo dục các kỹ năng mềm cho học sinh

- Tổ chức giáo viên và học sinh hát quốc ca giờ chào cờ đầu tuần trong cho phù hợp với thực tế;

- Triển khai dạy tích hợp bộ tài liệu “Giáo dục nếp sống Thanh lịch văn minh” cho các khối 6,7,8,9.

6.2. Công tác thư viện

- Duy trì danh hiệu Thư viện Đạt mức 1

- Tiếp tục thực hiện các chuyên đề giới thiệu sách, điểm sách, mở rộng không gian thư viện ngoài trời.

7. Công tác khai thác sử dụng cơ sở vật chất; ứng dụng Công nghệ thông tin; Chuyển đổi số trong dạy học và quản lý

- Triển khai hiệu quả trường học CDS trang bị 100% các lớp học máy tính, máy chiếu, màn hình.

- 100% giáo viên UDCNTT thành thạo trong dạy học; tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, khai thác sử dụng các phần mềm hỗ trợ dạy học, kiểm tra đánh giá; góp phần nâng cao chất lượng dạy học.

- 100% CB, GV thực hiện nghiêm túc khai thác có hiệu quả phòng bộ môn và phòng chức năng.

- 100% giáo viên lên lớp sử dụng ĐDDH theo qui định. Thực hiện nghiêm túc các tiết thực hành theo kế hoạch dạy học của các bộ môn có các bài thực hành.

- 100% giáo viên biết sử dụng Internet, khai thác và sử dụng các phần mềm dạy học trực tuyến. Khai thác ứng dụng CNTT trong việc quản lý kết quả rèn luyện của học sinh, quản lý nhân sự, quản lý chuyên môn, quản lý thư viện trường học.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số quản trị nhà trường, chú trọng ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, dạy học tích cực. Phấn đấu duy trì đạt mức 3 về chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý và dạy học.

- Tích cực tham gia soạn Bài giảng điện tử, bài giảng Elearning:

- + Mỗi tổ nộp 02 giáo án điện tử/tháng + 01 bài giảng E-learning/tháng (nộp trước ngày 12 hàng tháng) để đăng tải trên webside lớp 1 (Do tổ trưởng phân công

và được thông qua GV trong tổ nhóm). Đ/c Ngọc Anh (tổ TN), Hà (tổ XH) nhận và đăng tải trên mục tài nguyên của website lớp 1.

+ Sau khi kiểm tra 01 tuần, các TTCM chuyển đề thi giữa kì, cuối học kì về đ/c Ngọc Anh (tổ TN), Hà (tổ XH) để đăng tải công khai trên website.

- rà soát các trang thiết bị, CSVC, các phòng học phục vụ dạy học trực tuyến để ứng phó kịp thời khi dịch bệnh diễn biến phức tạp.

- Thực hiện quản lí, sử dụng sổ điểm, sổ học bạ, quản lí kết quả học tập và rèn luyện của HS trên phần mềm quản lí học sinh.

- Đối với cổng thông tin điện tử của trường: Cập nhật thường xuyên các hoạt động của nhà trường trên cổng TTĐT

- Tiếp tục hướng dẫn học sinh tham gia các bài học trên truyền hình. Tăng cường khai thác, sử dụng các video bài giảng trên truyền hình được đăng tải trên Hệ thống HanoiStudy; Kênh Youtube phù hợp với kế hoạch giáo dục nhà trường, hỗ trợ cho việc tự học của học sinh.

8. Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

- Thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 10188/BGDĐT-GDTrH ngày 24/9/2007 về thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh khuyết tật; Thông tư liên tịch 42/2014 Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật. Việc dạy học và đánh giá với học sinh khuyết tật tham gia giáo dục hòa nhập thực hiện theo thông tư 39/2007/TT-BGD&ĐT ngày 29/12/2009 về giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

- Chủ động khai thác các nguồn lực cho công tác giáo dục khuyết tật, hỗ trợ GV và HS trong dạy hoà nhập; vận dụng Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hoà nhập, triển khai mô hình giáo dục từ xa cho HS khuyết tật dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông.

9. Điểm mới trong năm học 2025-2026 của nhà trường

9.1. Nội dung: “Chuyên đổi số trong dạy học và quản lý nhà trường”

9.2. Giải pháp thực hiện

- Thành lập ban chỉ đạo; Xây dựng kế hoạch thực hiện, phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong ban chỉ đạo và triển khai tới toàn thể CBGV, NV và học sinh trong nhà trường.

- Tăng cường giải pháp dạy học ứng dụng CNTT, dạy học thông qua internet; triển khai các phân hệ quản lý học sinh, thực hiện thu học phí không dùng tiền mặt..

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giảng dạy và quản lý, đáp ứng tiêu chí về chuyển đổi số trong giáo dục, phấn đấu đạt mức 3 về chuyển đổi số.

IV. CHỈ TIÊU THI ĐUA VỀ CHUYÊN MÔN

1. Công tác duy trì sĩ số- phổ cập giáo dục

- Tuyên truyền động viên huy động 100% trẻ trong độ tuổi được đến trường.
- Phối hợp với địa phương làm tốt công tác phổ cập giáo dục, duy trì phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

2. Công tác giáo dục đạo đức, pháp luật

- 100% học sinh và giáo viên được giáo dục pháp luật, giáo dục an ninh quốc phòng; bảo vệ môi trường; an toàn giao thông, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh;

- Trường học thân thiện, học sinh tích cực, trường học Xanh - Sạch - Đẹp - Văn minh - Hạnh phúc; xếp loại: Tốt

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia ký cam kết an toàn giao thông, qui tắc ứng xử trong và ngoài nhà trường, phòng chống dịch bệnh, phòng chống tệ nạn xã hội, tai nạn thương tích, vệ sinh an toàn thực phẩm, văn minh đô thị.

3. Hoạt động dạy và học

3.1. Với giáo viên

Tổng số giáo viên trực tiếp giảng dạy: 41 (BC 32, HĐ 9)

- Về chất lượng giảng dạy:

+ 100% giáo viên tham gia chuyên đề cấp trường

+ Tham gia thi giáo viên giỏi:

Học kì 1: Cấp TP: 01 - môn Tiếng Anh

Học kì 2: Cấp cụm: 04 GV môn Toán, KHTN (Vật sống), Nghệ thuật
(Đạt giải cấp phường ít nhất 01 môn, còn lại xếp loại Tốt)

- Đăng ký chiến sĩ thi đua : dự kiến 06 đồng chí

- Về Hồ sơ qui chế chuyên môn:

+ 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc qui chế chuyên môn

+ Xếp loại Tốt: 98 % trở lên

+ Xếp loại Khá: 2%

- Đánh giá xếp loại CB-GV-NV cuối năm:

HTXSNV	HTTNV	HTNV	Không HTNV
SL: 06 đ/c (14 %)	SL: 30 (86 %)	0	0

3.2. Với học sinh: Tổng số học sinh được xếp loại: 688 học sinh.

* **Chỉ tiêu phấn đấu:** Cao hơn năm học 2024-2025. (Chi tiết trong biểu chỉ tiêu thi đua)

4. Công tác giáo dục Văn - Thể - Mỹ, Y tế học đường, THTT- HSTC

- Chỉ tiêu tham gia mua BHYT: 100%
- Tỷ lệ học sinh được khám và theo dõi sức khỏe, khám chữa bệnh ban đầu: 100%.
- Tỷ lệ học sinh được tham gia các hoạt động văn nghệ, TDTT và các hoạt động vui chơi do nhà trường tổ chức: 100%.
- Tỷ lệ đạt các môn GDTC, Nghệ thuật : 100% xếp loại đạt
- Tổ chức tốt chạy giải báo HNM, HKPD cấp trường và tham gia giải cấp Phường. Phấn đấu 3 học sinh đạt giải TDTT cấp phường, 02 học sinh đạt giải cấp Thành phố.
- Giữ vững tiêu chí trường học thân thiện, học sinh tích cực.
- Giữ vững danh hiệu trường Tiên tiến về TDTT

5. Giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp và lao động

- 100% học sinh trong toàn trường lao động vệ sinh hàng ngày. Cán bộ giáo viên, nhân viên thực hiện lao động tổng vệ sinh 1 lần/ tuần vào chiều thứ 6.
- 100% học sinh được hoạt động trải nghiệm sáng tạo, tham quan học tập tại địa điểm các di tích lịch sử trên địa bàn phường.

6. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, duy trì trường CQG

- Giữ vững đạt kiểm định chất lượng mức độ 2.
- Giữ vững trường chuẩn quốc gia mức độ 1.

7. Công tác đào tạo bồi dưỡng; phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ

- Cán bộ quản lý: Thực hiện tốt chương trình bồi dưỡng thường xuyên theo quy định
- Giáo viên: Tạo điều kiện cho các GV đang ký học học lên cao học.
- 100% CBGV- NV tham gia bồi dưỡng thường xuyên 120 tiết/ năm.
- 100% giáo viên Tiếng Anh đạt trình độ IELTS đảm bảo từ 5.5 trở lên.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Ban giám hiệu

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của năm học; Điều hành, chỉ đạo mọi hoạt động trong nhà trường, kiểm tra, giám sát, đánh giá các hoạt động trong nhà trường.
- Chịu trách nhiệm trước lãnh đạo cấp trên về các hoạt động chuyên môn của nhà trường.

- Triển khai việc sử dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo qui định tại Điều 21 Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT.

- Quản lý công tác dạy học bồi dưỡng bổ sung kiến thức cho học sinh theo qui định, việc quản lý các khoản tài trợ theo thực hiện theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT qui định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; phối hợp với Ban đại diện CMHS theo qui định tại Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT;

- Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra nội bộ trường học bám sát nhiệm vụ năm học và các văn bản hướng dẫn của các cấp, tập trung các nội dung kiểm tra để nâng cao chất lượng giáo dục; đánh giá giờ dạy của giáo viên đúng thực chất. Ban giám hiệu tăng cường dự giờ, thăm lớp, chú ý đến việc rút kinh nghiệm sau giờ dạy và giải pháp khắc phục các hạn chế: Kiểm tra nghiệp vụ sư phạm: 17 đ/c giáo viên.

- Khuyến khích giáo viên, nhân viên trong trường chủ động viết tin bài về kết quả các hoạt động giáo dục của ngành, các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để tạo sự lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

2. Đối với các tổ nhóm chuyên môn

- Tổ trưởng chuyên môn phân công giáo viên trong tổ thống nhất xây dựng Kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn, Kế hoạch giáo dục của giáo viên. Các kế hoạch dạy học phải được BGH nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình dạy học theo chủ đề, chủ đề liên môn theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Tổ chức các chuyên đề cấp trường: Các chuyên đề tập trung vào trao đổi, tháo gỡ các vấn đề mới, khó của môn học; dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh, bám sát chuẩn kiến thức, năng lực, phẩm chất và yêu cầu đổi mới trong thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT

- Thực hiện các phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh, phù hợp với tình hình cụ thể: học online trong thời gian phòng chống dịch bệnh hoặc thiên tai và học trực tiếp tại trường.

- Kế hoạch dạy học đảm bảo các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương pháp kiểm tra, đánh giá thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 10801/SGDDĐT-GDTrH ngày 31/10/2014;

3. Đối với giáo viên nhà trường

- Nghiêm túc thực hiện kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch cá nhân trong năm học, thực hiện nghiêm túc về công tác hồ sơ chuyên môn;

- Phối hợp tốt với các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học 2025-2026 của trường THCS Thanh Am. Các tổ, nhóm chuyên môn căn cứ để xây dựng kế hoạch của tổ, nhóm và cá nhân giáo viên để thực hiện trong năm học, trong quá trình triển khai nếu có vướng mắc đề nghị báo về BGH để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Đc HT: để BC
- Tổ CM (để t/h);
- Lưu VP .

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Hoàn Cẩm

BIỂU TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

(Kèm theo Kế hoạch 169/KH-THCS ngày 09 tháng 9 năm 2025 của trường THCS Thanh Am)

Nội dung công việc	Bộ phận thực hiện
THÁNG 8	
Tổ chức biên chế năm học, phân lớp, phân công nhiệm vụ, CM cho CBGV, NV	Ban Giám hiệu
Xây dựng và nộp các KH chuyên môn về PVHXXH	Đ/c N.Anh - PHT
Triển khai nhiệm vụ năm học mới. Học tập Quy chế chuyên môn	BGH, TTCM, CB, GV, CNV nhà trường.
Xây dựng KHDH các loại	Tổ nhóm CM
Hoàn thiện hồ sơ các chương trình liên kết	BGH
Xây dựng TKB số 1	PHT
THÁNG 9	
Ổn định nề nếp dạy và học theo TKB	GV
Thực hiện tuần sinh hoạt tập thể đầu năm học, nội dung hoạt động theo công văn Hướng dẫn của Bộ GDĐT.	BGH, Đoàn đội
Thực hiện giảng dạy tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM.	GVCN
Tổ chức các chuyên đề cấp trường	Tổ nhóm CM
Triển khai CLB HSG khối 9	GV được phân công
Tổ chức thi khảo sát chất lượng 3 môn Văn, Toán, Anh khối 9	BGH
SHCM + ngày CM tháng 9	Tổ nhóm CM
Kiểm tra nội bộ theo KH.	Ban Kiểm tra nội bộ

Nội dung công việc	Bộ phận thực hiện
Dự giờ kiểm tra chuyên môn	BGH, Tổ nhóm CM
Lập DS, phụ đạo HS yếu các môn Văn – Toán – Tiếng Anh 9 sau KS	GV được phân công
THÁNG 10	
Dạy học theo KH, BD HSG, PD HSY	GV
Thực hiện CD cấp cụm theo phân công	Tổ nhóm CM
KT hồ sơ CM: Giáo án, sổ ghi đầu bài, sổ SHCM, lịch báo giảng	Tổ nhóm chuyên môn
Phát động cuộc thi viết thư UPU	Đoàn đội+GVCN
SHCM + Ngày CM tháng 10	Tổ nhóm CM
Tham gia các sân chơi quốc tế	BGH
Phát động cuộc thi nghiên cứu KHKT (nếu có)	BGH+GVCN
Tổ chức thi giữa kì (tuần 8-9)	BGH
Dự giờ kiểm tra chuyên môn	BGH, TT, TPCM
Thi GVG TP theo lịch	BGH, nhóm TA, đc Hương
THÁNG 11	
Dạy học theo KH, BD HSG, PD HSY	GV
Tổ chức các chuyên đề cấp trường	Tổ nhóm CM
Kiểm tra nội bộ theo KH	BGH+GVCN
Ôn tập thống nhất nội dung thi HK	BGH, Tổ nhóm CM
Tổ chức thi khảo sát chất lượng 3 môn Văn, Toán, Anh khối 9	BGH
Kiểm tra chuyên môn: Dự giờ thăm lớp,	BGH, TT, TPCM

Nội dung công việc	Bộ phận thực hiện
KTNB theo KH	Ban KTNB
Tham gia thi HSG cấp phường theo KH	GV được phân công
THÁNG 12	
Dạy học theo KH, BD HSG, PĐ HSY	GV
Tổ chức thi cuối kì (tuần 15-16)	BGH
Kiểm tra hồ sơ chuyên môn HKI: Sổ SHCM, sổ điểm, ghi đầu bài	BGH
Thực hiện chuyên đề theo KH	Nhóm CM
SHCM, Ngày CM tháng 12	Tổ nhóm CM
TKB và phân công nhiệm vụ cán bộ, giáo viên học kỳ II.	BGH + Tổ nhóm CM
KTNB theo KH	Ban KTNB
THÁNG 1	
Dạy học theo KH, BD HSG, PĐ HSY	GV
Sơ kết HK I, Thực hiện CT HK II	GV
Thi Olympic các môn VH	GV phụ trách CLB
Thực hiện CD theo KH	
SHCM, ngày CM tháng 1	
Kiểm tra chuyên môn: Dự giờ. KT NB theo KH	Ban Kiểm tra nội bộ
Tham gia thi NCKHKT cấp TP (nếu có)	GV được phân công hướng dẫn HS
THÁNG 2	
Dạy học theo KH, BD HSG, PĐ HSY	GV
Thi GVG cấp Phường	GV đăng kí

Nội dung công việc	Bộ phận thực hiện
Phổ biến công tác viết SKKN	BGH
Thực hiện CĐ theo KH	Nhóm CM
SHCM, ngày CM tháng 2	Tổ nhóm CM
Tổ chức thi khảo sát chất lượng 3 môn Văn, Toán, Anh khối 9	BGH
Tổ chức thi giữa kì các môn (tuần 25-26)	BGH
KT chuyên môn: Dự giờ, KT NB theo KH	Ban KTNB
THÁNG 3	
Dạy học theo KH, BD HSG, PD HSY	GV
Tổ chức thi giữa kì các môn (tuần 25-26)	BGH
Thành lập hội đồng chấm SKKN cấp Trường. Chấm SKKN cấp Trường	Theo QĐ
Tiếp tục thi GVG cấp phường	GV đăng kí
Thực hiện CĐ theo KH	Nhóm CM
SHCM, ngày CM tháng 3	Tổ nhóm CM
KT chuyên môn: Dự giờ, KT sổ SHCM, sổ điểm, ghi đầu bài, KT giáo án GV	Ban KTNB
Khảo sát các môn thi vào lớp 10	BGH
THÁNG 4	
Dạy học theo KH, BD HSG, PD HSY	GV
Thực hiện CĐ theo KH	Nhóm CM
SHCM, ngày CM tháng 2	Tổ nhóm CM
Thi khảo sát chất lượng môn Ngữ văn, Toán và môn thứ 3	Phối hợp PVHXXH
Tổ chức thi cuối kì (tuần 30-31)	BGH

Nội dung công việc	Bộ phận thực hiện
Nộp PVHXXH SKKN loại A	GV có SKKN
KT chuyên môn: Dự giờ, KT NB	Ban KTNB
THÁNG 5	
Hoàn thành thi cuối kì II	BGH
Hoàn thiện điểm, tổng kết năm học	BGH+GV
Hoàn thiện hồ sơ, số liệu thi vào lớp 10 THPT	
Nộp các loại Báo cáo theo yêu cầu	BGH
Thực hiện CD ôn tập 9	GV ôn 9
Ôn tập cho HS thi vào 10	GV ôn 9
Kiểm tra CM : Hồ sơ CM cuối năm	Ban KTNB
SHCM, ngày CM tháng 5	Tổ, nhóm CM
Xét tốt nghiệp THCS	Thư ký HĐ, TB TTND, GVCN khối 9
Tổ chức thi khảo sát chất lượng môn thi vào 10 cho khối 9	BGH
Tăng cường ôn tập cho HS khối 9 chuẩn bị thi vào 10	
THÁNG 6	
Tổ chức thi khảo sát chất lượng môn thi vào 10 cho khối 9	BGH
HS lớp 9 thi vào 10	GV ôn thi+HS
Thông kê KQ điểm thi	BGH